

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2022/HS-PT

Ngày: 20-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hoài

Các Thẩm phán: Ông Đặng Ngọc Bình

Ông Nguyễn Hữu Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 14/2022/TLST-HS ngày 19/01/2022 đối với bị cáo Nguyễn Viết B; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 156/2021/HS-ST ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

** Bị cáo có kháng cáo.*

1. Họ và tên: **Nguyễn Viết B**, sinh năm 1973 tại Lâm Đồng; nơi DKHKTT và cư trú: Thôn A, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 09/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phú C, sinh năm: 1942 và con bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1943 (đã chết); gia đình có 08 anh em, lớn nhất sinh năm 1971, nhỏ nhất sinh năm 1983, bị cáo là thứ 3 trong gia đình; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1979; con: Có 01 con sinh năm 2000, hiện cư trú tại thôn A, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; tiền sự: Không.

Tiền án: Tại Bản án số: 99/2020/HSST, ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai xử phạt 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 03 năm về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Phương Đại Ng và Luật sư Nguyễn Văn H; Công ty TNHH Luật Đại Ng; Đoàn luật sư tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

** Người tham gia tố tụng khác liên quan đến kháng cáo:*

Bị án: Họ và tên: **Nguyễn Ngọc Ph**, sinh năm 1977 tại Lâm Đồng; hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn A, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 09/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phú C, sinh năm: 1942 và con bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1943 (đã chết); gia đình có 08 anh em, lớn nhất sinh năm 1971, nhỏ nhất sinh năm 1983, bị cáo là con thứ 5 trong gia đình; vợ: Vũ Thị Thanh N, sinh năm 1982 (đã ly hôn); con: Có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không.

Bị án tại ngoại. Có mặt.

** Người làm chứng:* Ông Hồ Quang V, sinh năm 1969; trú tại Số 886 Quốc lộ 20, Thôn 4, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Trong vụ án còn có đại diện bị hại không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, vụ án không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 26/3/2021, Nguyễn Viết B điều khiển xe ô tô biển số 60A-258.85 từ nhà của mình ở địa chỉ: Số 819 Quốc lộ 20, thôn A, xã L, thành phố B đi đến gara nhà ông Hồ Quang V, ở địa chỉ: Số 886 Quốc lộ 20, xã L, thành phố B để sửa phần tay lái xe ô tô bị lắc. B đề máy xe ô tô nhưng không nổ do bình ắc quy bị hết điện nên B nhờ Nguyễn Ngọc Ph và Nguyễn Thị H (vợ của ông B) đẩy xe để nổ máy. Ph và bà H đứng sau đẩy xe ô tô một đoạn thì xe nổ máy rồi B điều khiển xe ô tô trên lưu thông theo đường Quốc lộ 20 đến nhà ông V. Khi đến nhà ông V, B đỗ xe trên lề đường bên phải đường Quốc lộ 20 theo hướng Đ đi thành phố Hồ Chí Minh (trước nhà ông V) rồi tắt máy xe đi vào nhà ông V ngồi nói chuyện. Một lúc sau, Ph điều khiển xe máy đến nhà ông V ngồi chơi, nói chuyện cùng với ông V và B. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, ông V nói B cho xe ô tô của B đỗ gọn vào trong sân nhà ông V, dọc theo hai chiếc xe ô tô khác đang để trong sân để sửa sau. B nói Ph đi ra điều khiển xe ô tô của B vào sân nhà ông V, Ph đồng ý và lên xe ô tô biển số 60A - 258.85 bật đèn chiếu sáng, bật đèn cảnh báo sau đó đề máy nhưng xe ô tô không nổ máy vì bình ắc quy của xe hết điện. Ph nói với B là “bình ắc quy yếu không nổ máy được” nên B nói Ph điều khiển xe ô tô để B đẩy ra đường Quốc lộ 20 rồi lấy góc đẩy lùi vào sân nhà

ông V. B đứng bên hông phải phía sau xe ô tô đẩy cho xe ô tô tiến về trước, Ph ngồi trên xe điều khiển vô lăng đánh lái sang bên trái cho xe di chuyển ra Quốc lộ 20. Khi xe ô tô đã di chuyển ra Quốc lộ 20, đầu xe hướng ra tìm đường, Ph quan sát phía bên trái thì phát hiện xe mô tô biển số 18Z3 - 6770 do anh V1 điều khiển lưu thông trên phần đường bên phải của Quốc lộ 20 theo hướng từ Đ đi thành phố Hồ Chí Minh, không bật đèn chiếu sáng cách xe ô tô biển số 60A-258.85 là 29,40m. Thấy vậy, B vẫn tiếp tục đẩy xe ô tô di chuyển, Ph tiếp tục điều khiển xe ô tô, đánh lái cho đầu xe hơi xiên về hướng đi thành phố Hồ Chí Minh. Sau đó, Ph đạp phanh cho xe ô tô dừng lại thì xe mô tô biển số 18Z3 - 6770 do anh V1 đang điều khiển tông vào phần đầu bên trái với xe ô tô biển số 60A-258.85 làm anh V1 bị văng khỏi xe mô tô và tử vong tại chỗ. Thấy vậy, Ph tắt đèn chiếu sáng của xe ô tô và mở cửa xe đi xuống, B nói Ph đi về trước, để B đứng ra nhận trách nhiệm là người điều khiển xe ô tô nêu trên nên Ph rời khỏi hiện trường.

Quá trình khám nghiệm hiện trường xác định được như sau:

Hiện trường vụ tai nạn xảy ra trên mặt đường tại Km 113, Quốc lộ 20, xã L, thành phố B, mặt đường trải nhựa bằng phẳng, rộng 15m, giữa đường có vạch sơn đơn, màu vàng đứt nét kẻ tim đường. Phần đường bên phải theo hướng Đ đi thành phố Hồ Chí Minh rộng 7,40m, có vạch sơn trắng kẻ đứt nét phân chia thành hai làn đường, làn đường phía trong rộng 3,80m. Đoạn đường xảy ra vụ tai nạn giao thông có đèn đường chiếu sáng. Chọn khám nghiệm theo hướng Đ đi thành phố Hồ Chí Minh.

Lấy mép đường phải Quốc lộ 20 theo hướng khám nghiệm làm mép đường chuẩn để đo đến các vị trí, dấu vết, phương tiện.

Lấy trụ điện số 474/210A phía trước bên trái hiện trường theo hướng khám nghiệm làm mốc cố định.

+ Số 1: Được đánh dấu là vị trí vết tóa nhót xẻ quạt nằm bên phần đường phải theo hướng khám nghiệm, kích thước 1,00m x 3,60m hướng Đ đi thành phố Hồ Chí Minh. Tâm điểm đầu số 1 cách mép đường chuẩn là 3,90m, cách trụ điện làm mốc cố định là 17,80m.

+ Số 2: Được đánh dấu là vị trí vết chà trượt kéo dài đến bánh trước bên trái của xe ô tô biển số 60A - 258.85, vị trí dấu vết nằm bên phần đường phải, kích thước: 0,12m x 1,2m hướng Đ đi thành phố Hồ Chí Minh. Tâm điểm đầu số 2 cách mép đường phải là 3,80m, cách tâm điểm đầu số 1 là 0,23m.

+ Số 3: Được đánh dấu là vị trí xe ô tô biển số 60A - 258.85 đậu tại hiện trường vụ tai nạn, đầu xe quay vào mép đường bên trái, đuôi xe quay vào mép đường bên phải theo hướng khám nghiệm. Tại thời điểm khám nghiệm máy xe tắt, đèn cảnh báo nguy hiểm bật nhấp nháy. Hình chiếu tâm đầu trục bánh trước bên trái chiếu xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 4,30m, cách tâm điểm

đầu số 2 là 1,40m. Hình chiếu tâm đầu trục bánh sau bên trái chiếu xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 2,60m.

+ Số 4: Được đánh dấu là vùng mảnh bề vỡ nhựa, kim loại vương vãi trên mặt đường phải theo hướng khám nghiệm, kích thước 3,80m x 4,60m. Tâm số 4 cách mép đường chuẩn là 5,10m, cách tâm đầu trục bánh trước bên trái xe ô tô biển số 60A-258.85 chiếu xuống mặt đường là 4,90m.

+ Số 5: Được đánh dấu là vị trí xe mô tô biển số 18Z3 - 6770 đổ nghiêng trái trên mặt đường phải theo hướng khám nghiệm, đầu xe quay vào mép đường phải, đuôi xe quay vào mép đường trái. Hình chiếu trục bánh trước xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 5,90m, hình chiếu trục bánh sau chiếu xuống mặt đường cách mép đường chuẩn là 6,80m, cách tâm số 4 là 1,60m.

+ Số 6: Được đánh dấu là vị trí vết máu bắn thành tia hướng Đ đi thành phố Hồ Chí Minh, kích thước 1,50m x 3,80m. Tâm điểm đầu số 6 cách mép đường chuẩn là 5,70m, cách tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 18Z3 - 6770 xuống mặt đường là 2,60m.

+ Số 7: Được đánh dấu là vết chà người bám dính máu để lại trên mặt đường trái theo hướng khám nghiệm, kích thước 0,60m x 4,30m hướng Đ đi thành phố Hồ Chí Minh và kéo dài đến vị trí nạn nhân nam tử vong tại hiện trường. Tâm điểm đầu số 7 cách mép đường chuẩn 7,60m, cách tâm điểm đầu số 6 là 7,40m.

+ Số 8: Được đánh dấu là vị trí nạn nhân nam nằm tử vong bên phần đường bên trái theo hướng khám nghiệm. Đầu nạn nhân quay về hướng đi thành phố Hồ Chí Minh, chân nạn nhân quay về hướng Đ. Tâm đỉnh đầu nạn nhân cách mép đường chuẩn là 9,10m, cách tâm điểm đầu số 7 là 4,30m, cách tâm trục bánh sau xe mô tô biển số 18Z3 - 6770 xuống mặt đường là 13,70m. Tâm giữa hai gót chân nạn nhân cách mép đường chuẩn là 9,10m.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 74/2021/TT, ngày 15/4/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng xác định nguyên nhân chết của Đỗ Đình V1 là do đa chấn thương do tai nạn giao thông.

* Tại bản kết luận giám định số: 363/GĐ-PC09 ngày 14/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận:

- Dấu vết va chạm: Dấu vết trượt, bám dính chất màu xanh (ký hiệu A) tại mặt trước ốc cố định đầu trên phuộc trước bên trái của xe mô tô biển số 18Z3 - 6770 phù hợp với dấu vết trượt xước, rách (ký hiệu M) tại khu vực góc bên trái tấm ốp cản trước của xe ô tô biển số 60A - 258.85.

- Chiều hướng lưu thông:

+ Xe mô tô biển số 18Z3 - 6770 đang lưu thông theo chiều từ thành phố Đ về hướng thành phố Hồ Chí Minh.

+ Xe ô tô biển số 60A - 258.85 đang lưu thông hướng từ lề phải sang lề trái (tính theo chiều lưu thông từ thành phố Đ về hướng đi thành phố Hồ Chí Minh) - Không

- Vùng va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe mô tô biển số 18Z3 - 6770 với xe ô tô biển số 60A - 258.85 thuộc phần đường dành cho phương tiện lưu thông theo chiều từ thành phố Đ về hướng thành phố Hồ Chí Minh.

* Tại bản kết luận giám định số: 316/GĐ-PC09 ngày 11/5/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Giấy phép lái xe số 790118244433 đề ngày 05/10/2020, họ tên: Nguyễn Viết B là thật.

* Tại bản kết luận giám định số: 641/GĐ-PC09 ngày 14/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Giấy phép lái xe số 680149009029 đề ngày 16/3/2021, họ tên: Nguyễn Ngọc Ph là thật.

* Tại bản kết luận giám định số: 642/GĐ-PC09 ngày 15/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Chứng nhận đăng ký xe ô tô số 036027 đề ngày 04/01/2016, tên chủ xe: Trần Minh H là thật.

* Tại Công văn số 726/SGTVT-PT&NL ngày 24/5/2021 của Sở giao thông vận tải tỉnh Lâm Đồng kết luận:

- Đối với phương tiện xe ô tô con biển số 60A - 258.85 (số khung: 19Y1TB650633, số máy: G15MF314843), Sở Giao thông vận tải đã cử cán bộ kiểm tra an toàn kỹ thuật tại Công an thành phố B. Tuy nhiên, phương tiện này không có trong danh sách kiểm định toàn quốc (không tham gia kiểm định). Qua đối chiếu số liệu tại Trung tâm đăng kiểm cơ giới Lâm Đồng xác định phương tiện nêu trên có hồ sơ gốc mang biển số 43A - 017.96 (số khung: KLATF19Y1TB650633, số máy: G15MF-314843) đã hết hạn kiểm định từ ngày 15/9/2015.

Theo quy định tại Điều 53 Luật giao thông đường bộ “Điều kiện tham gia giao thông của xe cơ giới”, phương tiện 60A-258.85 (số khung: 19Y1TB650633, số máy: G15MF314843) không đủ điều kiện tham gia giao thông đường bộ kể từ ngày hết hạn giấy chứng nhận kiểm định. Ngoài ra, phương tiện nêu trên không đảm B về an toàn kỹ thuật và B vệ môi trường tại thời điểm gây tai nạn.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã tạm giữ 01 xe ô tô BKS 60A - 258.85, số khung 19Y1TB650633, số máy G15MF314843, nhãn hiệu DAEWOO, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 036027, ngày 04/01/2016, tên chủ xe Trần Minh H; 01 chiếc xe mô tô BKS: 18Z3 - 6770, số máy C100ME8119946; 01 giấy phép lái xe số 790118244433 đề

ngày 05/10/2020 mang tên Nguyễn Việt B; 01 giấy phép lái xe số 680149009029
đề ngày 16/3/2021 mang tên Nguyễn Ngọc Ph.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, Nguyễn Việt B đã bồi thường cho gia đình bị hại Đỗ Đình V1 số tiền 100.000.000đ và được gia đình bị hại tự nguyện làm đơn xin bãi nại và không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Cáo trạng số 174/CT-VKSBL ngày 12/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B, tỉnh Lâm Đồng truy tố Nguyễn Việt B và Nguyễn Ngọc Ph về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2021/HS-ST ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố B đã xử;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt B và Nguyễn Ngọc Ph phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt B 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù. Áp dụng khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự; tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù của bản án số 99/2020/HSST ngày 28/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Nai; buộc bị cáo Nguyễn Việt B phải chấp hành chung là 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Cấm bị cáo Nguyễn Việt B hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 24 (hai mươi bốn) tháng, kể từ khi chấp hành án xong.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc Ph 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (ba) năm, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc Ph cho Ủy ban nhân dân xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thi hành án thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Ph.

Ngoài ra, bản án còn xử lý vật chứng, tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 07/12/2021 bị cáo Nguyễn Viết B kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 15/12/2021 bị cáo Nguyễn Viết B kháng cáo kêu oan, cho rằng bị cáo chỉ đẩy xe để xe nổ máy, bị cáo Ph tự lái xe ra đường và gây tai nạn.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo kêu oan xin Hội đồng xét xử xem xét.

Bị án Nguyễn Ngọc Ph không thắc mắc, khiếu nại bản án sơ thẩm, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo và trình bày: Sở dĩ bị cáo điều khiển xe ô tô BKS 60A-258.85 là do bị cáo B nhờ. Do xe bị hết bình ắc quy không nổ máy được nên bị cáo B đã đẩy phía sau, đẩy một đoạn thì xe nổ máy. Lúc này, bị án Ph không rõ B có đẩy xe nữa hay không. Khi xe đi ngang đường Quốc lộ 20 ra đến tim đường thì xảy ra va chạm với xe mô tô làm người điều khiển xe mô tô tử vong tại chỗ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự; hủy bản án hình sự sơ thẩm để điều tra lại, đối chất làm rõ hành vi của các bị cáo ai là người điều khiển xe; xe đỗ ở lề đường hay trong nhà ông V, cơ quan điều tra chưa thực nghiệm điều tra theo lời khai của bị cáo B với thời điểm xe nổ máy; vị trí xe đỗ khi các bị cáo đẩy xe. Ngoài ra, lời khai của bị cáo rời khỏi hiện trường khi xác định Ph điều khiển xe cũng chưa được điều tra làm rõ.

Luật sư H thống nhất đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại làm rõ vai trò đồng phạm của bị cáo B, vì bị cáo B không đồng phạm với Ph theo Điều 17 của Bộ luật Hình sự, không cố ý cùng Ph thực hiện tội phạm. Ngoài ra, Cơ quan cảnh sát điều tra xác định hiện trường chưa rõ, thực nghiệm điều tra chưa đủ, chưa rõ, chưa đối chất làm rõ ai là người điều khiển xe, vị trí để xe trước khi B đẩy xe.

Luật sư Ng bào chữa cho bị cáo thống nhất đề nghị hủy bản án sơ thẩm như Viện kiểm sát và Luật sư đồng nghiệp, điều tra lại để xác định ai là người phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo gửi trong thời hạn và đúng quy định nên được xem xét, bị cáo kháng cáo kêu oan.

[2] Bị cáo kháng cáo kêu oan, căn cứ lời khai nhận tội của các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ có trong hồ sơ, có nhiều vấn đề chưa được làm rõ như sau:

- Tại bản tường trình ngày 25/5/2021 (bút lục 213) bị cáo B khai: “Vào ngày 26/3/2021 lúc khoảng 20 giờ tôi có đưa xe xuống nhà anh V cách nhà khoảng 300m vì xe lâu ngày không đi cho nên không nổ phải đẩy cho xe nổ...tôi nói với Ph ra phụ đưa gọn xe vào và nhờ Ph bẻ tay lái để tôi đẩy vào thì xe vừa ra khỏi đường thì 2 thanh niên chạy xe với tốc độ cao, xe thanh niên không bật đèn chạy trước đụng thẳng vào ô tô 60A-258.85. Thanh niên chết tại chỗ và tôi nói với Ph thôi đi về nhà đi để anh nhận”.

- Tại biên bản ghi lời khai ngày 25/5/2021 (bút lục 215) bị cáo B khai: “...Khi xuống đến nhà anh V, tôi thấy trong sân nhà anh V có 03 chiếc xe tải đang đậu ở đó, không còn chỗ để đậu xe. Tôi điều khiển xe đổ vào phần lề đường trước nhà anh V rồi tắt máy xuống xe...Ngay sau đó tôi chào anh V để đi ra đỡ xe vào trong rồi ra về. Tôi và Ph đi ra ngoài, lúc đó tôi biết là xe ô tô của tôi bình yếu không nổ được, tôi nhờ Ph phụ tôi đưa xe vào sân. Khi đi ra ngoài sân, tôi nói Ph lên xe ô tô của tôi điều khiển vô lăng để tôi ở dưới đẩy xe. Tôi nói Ph đánh lái ra ngoài đường Quốc lộ 20 để đẩy lùi vào trong sân nhà anh V, Ph đồng ý. Sau đó Ph mở cửa xe phía trước bên tài và ngồi lên vị trí ghế lái xe. Tôi đứng ở sau đẩy xe, Ph điều khiển tay lái sang bên trái, đầu xe xiên ra hướng tim đường Quốc lộ 20. Khi đẩy xe di chuyển ra ngoài đường, đầu xe cách tim đường tầm 02m thì tôi không đẩy nữa vì đã đủ góc để đẩy lùi vào ...”

Hơn nữa, tại bản ảnh thực nghiệm điều tra thể hiện: Ảnh số 3, số 4 (bút lục 139) thể hiện vị trí xe ô tô 60A - 258.85 trước khi bị cáo B đẩy, bị cáo Ph điều khiển thì đang đỗ tại lề đường Quốc lộ 20 theo hướng Đ đi thành phố Hồ Chí Minh. Tại ảnh số 12 (bút lục 143) thể hiện bị cáo B đang đẩy xe ô tô ở vị trí phía sau, bên phải xe. Tại ảnh số 13, 14 (bút lục 144) thể hiện bị cáo B vẫn đang đẩy xe ô tô di chuyển xiên ra hướng tim đường Quốc lộ 20. Tại ảnh số 18 (bút lục 146) thể hiện lúc chuẩn bị va chạm giữa xe ô tô và xe máy thì bị cáo B vẫn đang bám vào xe ô tô ở vị trí cửa sau, bên phải xe.

Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai B đẩy xe cho Ph khi xe ở trong sân nhà ông V, đẩy xe khoảng 1 mét thì xe nổ máy, khi xe nổ máy xe vẫn trong sân nhà ông V, tự bị cáo Ph điều khiển xe ra đường và gây tai nạn; bị cáo B khai rằng, Biên bản thực nghiệm điều tra và bản ảnh thực nghiệm điều tra không đúng, bị cáo B khiếu nại nhưng không được Cơ quan điều tra chấp nhận, bị cáo không đẩy xe ra đường, bị cáo để tay trên xe là theo yêu cầu của Cơ quan điều tra để Cơ quan điều tra chụp hình. Quá trình điều tra không xác định ai là người điều khiển xe, chỉ dựa vào lời khai của các bị cáo, Cơ quan điều tra không đối chất

làm rõ vấn đề này; Cơ quan điều tra chưa thực nghiệm điều tra làm rõ khi B đẩy xe khoảng 1 mét thì xe nổ máy và Ph tự điều khiển xe ra đường gây tai nạn như các bị cáo khai hay không. Ngoài ra, Ph khai nhận, sau khi gây tai nạn thì Ph rời khỏi hiện trường và để bị cáo B nhận tội thay, một thời gian sau thì mới khai lại chính Ph là người điều khiển xe gây tai nạn. Như vậy, trường hợp xác định Ph là người điều khiển xe gây tai nạn nhưng đã bỏ trốn khỏi hiện trường nhằm trốn tránh trách nhiệm cũng chưa được điều tra làm rõ xử lý theo quy định. Do việc điều tra ở cấp sơ thẩm không đầy đủ mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được nên cần hủy toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm như ý kiến đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng là phù hợp.

[3] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Viết B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số: 56/2021/HS-ST ngày 29/11/2021 của Tòa án nhân dân thành phố B đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết B và Nguyễn Ngọc Ph phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Giao hồ sơ vụ án cho Cơ quan điều tra Công an thành phố B để tiến hành điều tra lại vụ án theo thủ tục chung.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Viết B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I – TANDTC (01);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng KTNV&THA (04);
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- TAND Tp B (02);
- VKSND Tp B (01);
- Cơ quan CSĐT CA Tp B (01);
- Cơ quan THAHS CA Tp B (01);
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Bị cáo (03);
- Lưu hồ sơ; Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ phúc thẩm
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Hoài